

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 02/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lê Thị Hân.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Trí Dũng và bà Đỗ Thị Vân.
- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/10/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn T, xã H huyện L, tỉnh H; có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

+ **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hoài P; vắng mặt.

+ **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/10/2023, Trần Văn N đang ở nhà thì có người đàn ông sử dụng số điện thoại 0327.082.842 gọi đến số điện thoại 0978.611.583 của N hỏi mua ma túy “Ngựa” với số tiền là 1.000.000 đồng. N đồng ý và hẹn người đàn ông này đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam để mua bán ma túy. Sau đó, N lấy 12 viên ma túy “Ngựa” đựng trong túi nilon màu đỏ bỏ vào túi quần đùi đang mặc để mang đến điểm hẹn thì gặp một

người đàn ông lạ mặt đang ngồi trên xe mô tô Wave màu trắng, không đeo biển kiểm soát, N hỏi người này “*Anh lấy hàng à*”, người đàn ông trả lời “*ừ*” và đưa cho Nam 1.000.000 đồng. N cầm tiền thì bị tổ công tác của Công an huyện L phối hợp với Công an xã H, huyện L phát hiện. Lợi dụng sơ hở, người đàn ông đã đưa tiền để mua ma túy điều khiển xe mô tô bỏ trốn và đánh rơi tại hiện trường chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone vỏ màu đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn N và thu giữ trong túi quần đùi phía trước bên trái của N 01 túi nilon màu đỏ kích thước (2,5x3)cm bên ngoài dán mảnh xốp màu đen, miệng túi kẹp nhựa bên trong có 12 viên nén màu đỏ hình tròn, có in chữ “*WY*” được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01, thu trên tay phải của Nam 1.000.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02, thu trong túi quần đùi phía trước bên phải của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03, thu trên nền đường bê tông gần vị trí N đứng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone vỏ màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn N, Cơ quan điều tra thu giữ: Thu trên giường ngủ, trong phòng ngủ của Trần Văn N 01 túi nilon màu hồng miệng túi kẹp dính bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và bên ngoài túi nilon có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01, 01 dao lam nhãn hiệu Gillette và 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị nhiệt hóa một phần kích thước (3x7)cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02, số tiền 3.000.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 vỏ màu tím than được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX04, 20 túi dính màu đỏ có kẹp nhựa kích thước (2x3)cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX05.

Tại bản kết luận giám định số 785/KL-KTHS ngày 02/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- *Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,217g (một phẩy hai trăm mười bảy gam), loại: Methamphetamine*

- *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,309g (không phẩy ba trăm linh chín gam) loại: Heroine (Heroin).*

- *01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị nhiệt hóa một phần và 01 chiếc dao lam màu trắng nhãn hiệu Gillette trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine (Heroin).*

- *20 túi nilon màu đỏ kích thước (2,5x3)cm trong phong bì ký hiệu KX05 gửi giám định không bám dính ma túy”.*

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Trần Văn N khai: Chiều ngày 27/10/2023, N mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thị xã D, tỉnh Hà Nam được 12 viên ma túy “*Ngựa*” và 04 gói ma túy loại Heroine với số tiền 1.200.000 đồng, N mang số ma túy mua được về nhà để ở giường và lấy 01

gói ma túy loại Heroine sử dụng, 12 viên ma túy “ Ngựa” mang bán để thu lời thì bị Công an bắt giữ, 03 gói Heroine còn lại Nam để sử dụng và bán cho người nghiện khi có nhu cầu nhưng chưa xác định sẽ bán cho ai.

Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy, vỏ túi nilon, mảnh giấy bạc, và lưỡi dao lam do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định đều được niêm phong trong 04 phong bì số 785/KTHS ghi lần lượt “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, “*Mẫu vật hoàn trả KX01*”, “*Mẫu vật hoàn trả KX02*”, “*Mẫu vật hoàn trả KX05*” là chất thuộc danh mục Nhà nước độc quyền quản lý cấm tàng trữ, lưu hành và bao gói chứa đựng phân chia ma túy không còn giá trị sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S vỏ màu hồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone vỏ màu đen, tài liệu điều tra xác định là tài sản của Trần Văn N và của đối tượng hỏi mua ma túy của N sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 4.000.000đồng thu giữ, tài liệu điều tra xác định có 1.000.000 đồng là tiền do N bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông mà có, 3.000.000 đồng là tiền của N không liên quan đến hành vi phạm tội. Tất cả vật chứng, đồ vật, tài sản trên đều được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 vỏ màu tím than, tài liệu điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh L, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân đã trả lại cho anh L

Quá trình điều tra: Trần Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSLN ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Trần Văn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù đến 54 (*Năm mươi tư*) tháng tù.

Áp dụng Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 3.000.000đồng đến 5.000.000đồng, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

Bị cáo Trần Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn L xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 vỏ màu tím than là của anh, anh sử dụng

để liên lạc trong sinh hoạt hàng ngày không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo N. Anh L đã nhận lại chiếc điện thoại và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 28/10/2023 tại khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Trần Văn N đang bán trái phép 1,217 gam ma túy, loại Methamphetamine cho đối tượng nam giới (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với số tiền 1.000.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an huyện L phối hợp với Công an xã H, huyện L phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn N còn thu giữ 0,309 gam ma túy, loại Heroine. Tổng số khối lượng 02 chất ma túy Trần Văn N cất giữ để bán kiếm lời là 1,526 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Trần Văn N đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tài sản nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Phong bì niêm phong số 785/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi lần lượt là "*Mẫu vật hoàn trả QT01*", "*Mẫu vật hoàn trả KX01*", "*Mẫu vật hoàn trả KX02*", "*Mẫu vật hoàn trả KX05*", tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn (số lượng: 04 cái) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S vỏ ngoài màu hồng đã cũ, bị vỡ màn hình, số IMEI 1: 355697076194681 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xphone, vỏ ngoài màu đen, loại có bàn phím, số IMEI 1: 359427061909237 đều cũ đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo và người đàn ông lạ mặt liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trong số tiền 4.000.000 đồng thu giữ có 1.000.000 đồng là tiền do N bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 3.000.000 đồng là tiền của N không liên quan đến vụ án nên trả lại N nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 vỏ màu tím than, tài liệu điều tra xác định đây là tài sản của anh L không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Văn N nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L là phù hợp

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng mua bán ma túy với Trần Văn N, như N đã khai quá trình xác minh về số điện thoại của người mua xác định số điện thoại 0327.082824 đăng ký tên anh Huỳnh Xuân Đ, sinh năm 1989, trú tại khóm 4, phường C, thị xã

B, tỉnh Vĩnh Long. Công an phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long cung cấp anh Huỳnh Xuân Đào không có mặt địa phương, đi đâu làm gì địa phương không biết. Yêu cầu Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L tiếp tục xác minh, làm rõ khi có đủ căn cứ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật. Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn N do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin không đầy đủ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Bị cáo Trần Văn N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 54 (*Năm mươi tư*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2023.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Trần Văn N 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: Phong bì niêm phong số 785/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi lần lượt là "*Mẫu vật hoàn trả QT01*", "*Mẫu vật hoàn trả KX01*", "*Mẫu vật hoàn trả KX02*", "*Mẫu vật hoàn trả KX05*", mặt sau phần mép dán của các phong bì đều có 02 (Hai) chữ ký, 01 (Một) dấu chức danh màu xanh ghi Giám định viên - Nguyễn Thị Lan Hương, 01 (một) dòng chữ ghi họ tên Phạm Minh Hiếu và 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, số lượng: 04 cái.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động Iphone 6S vỏ ngoài màu hồng đã cũ, bị vỡ màn hình, số IMEI 1: 355697076194681, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xphone, vỏ ngoài màu đen, loại có bàn phím, số IMEI 1: 359427061909237, điện thoại cũ đã qua sử dụng

Số tiền 1.000.000 (*Một triệu*) đồng.

- Trả lại bị cáo Trần Văn N số tiền 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án dân sự.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 08/01/2024 và ủy nhiệm chi ngày 09/01/2024).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hân